



BẢN TIN SCIC

số T6 - 2024

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC | www.scic.vn

**KINH TẾ QUÝ 2/2024 KHẢ QUAN,
MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG 6 THÁNG
CUỐI NĂM VẪN RẤT THÁCH THỨC**



**NHIỀU NGÀNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP
TĂNG TRƯỞNG NGÀY Càng RÕ NÉT**

MỤC LỤC

06



KINH TẾ THÁNG

03 TOÀN CẢNH KINH TẾ tháng 6/2024

TIÊU ĐIỂM NGÀNH

06 KINH TẾ QUÝ 2/2024 KHẢ QUAN, mục tiêu tăng trưởng 6 tháng cuối năm vẫn rất thách thức

11 NHIỀU NGÀNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP tăng trưởng ngày càng rõ nét

14 LẠC QUAN với lạm phát



GÓC QUẢN TRỊ

16 CUỐI CÙNG, NỀN KINH TẾ CHÂU ÂU bắt đầu tăng trưởng

19 NỀN KINH TẾ ẨM ĐỘ thực sự phát triển nhanh ra sao?

CHUYÊN MỤC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

22 CHIẾN LƯỢC KHÔNG "NGỦ ĐÔNG" đưa doanh nghiệp vượt sóng

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ ĐẦU TƯ CHÍNH PHỦ

25 NGA ĐẦU TƯ 11 TRIỆU USD cùng Cuba nghiên cứu dược phẩm

26 QUỸ KUWAIT TÀI TRỢ HƠN 100 TRIỆU USD cho Cuba cải tạo hệ thống thủy lợi

TIN SCIC

27 BỘ CÔNG THƯƠNG LÀM VIỆC VỚI Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và SCIC

29 CHỦ TỊCH HĐQT SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC với đoàn chuyên gia của Quỹ đầu tư trực tiếp Liên bang Nga

31 SCIC CÔNG BỐ VÀ TRAO QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM Phó Tổng giám đốc Tổng công ty

VĂN BẢN CHÍNH SÁCH

32 NGHỊ ĐỊNH SỐ 64/2024/NĐ-CP ngày 17/06/2024

33 NGHỊ ĐỊNH SỐ 72/2024/NĐ-CP ngày 30/06/2024

TOÀN CẢNH KINH TẾ THÁNG 6/2024

■ ■ KHÁNH AN

Các chỉ số thống kê cho thấy kinh tế vĩ mô trong nước 6 tháng đầu năm 2024 tiếp tục xu hướng tích cực, quý sau cao hơn quý trước. Lạm phát được kiểm soát một cách hiệu quả, duy trì ở mức phù hợp để hỗ trợ tăng trưởng

kinh tế hướng tới mục tiêu 6,5%. Đặc biệt, GDP quý 2/2024 cán mốc gần 7%, thu hút vốn FDI vẫn ở mức cao, xuất khẩu hàng hóa tiếp tục đạt được mức tăng trưởng ấn tượng, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy nền kinh tế phát triển....

BIỂU ĐỒ 1: KIM NGẠCH XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

368,53 tỷ USD



Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu

190,08

tỷ USD

▲ 14,5%

Xuất khẩu

178,45

tỷ USD

▲ 17,0%

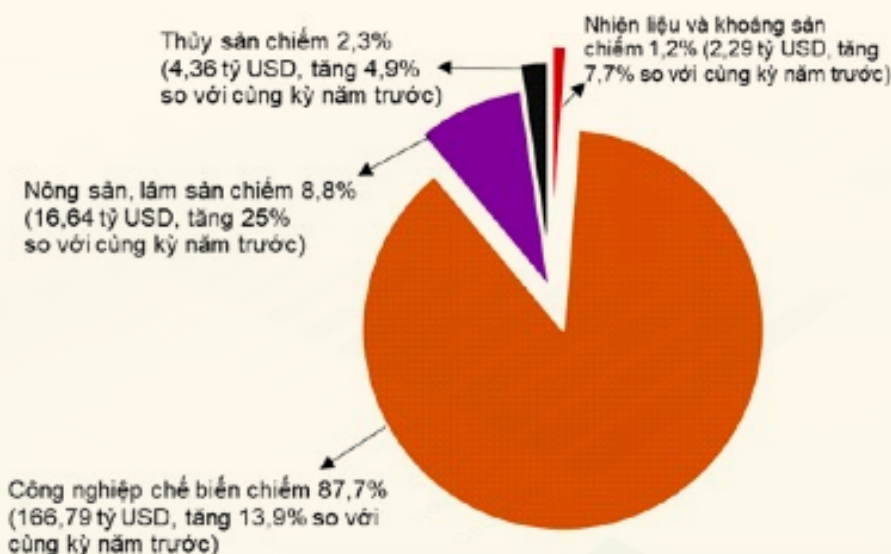
Nhập khẩu

XUẤT SIÊU

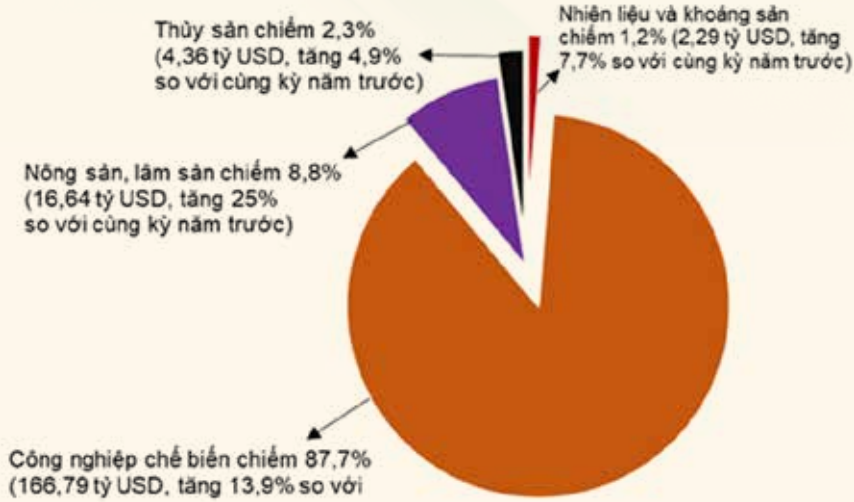
11,63

tỷ USD

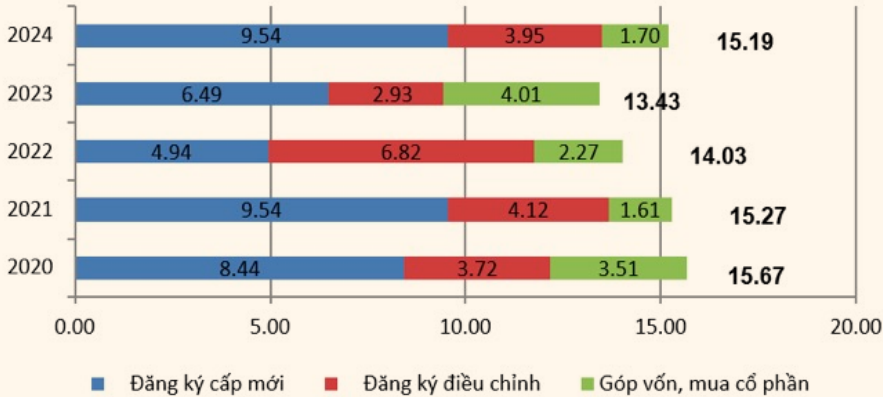
BIỂU ĐỒ 2: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHỦ LỰC 6 THÁNG ĐẦU NĂM



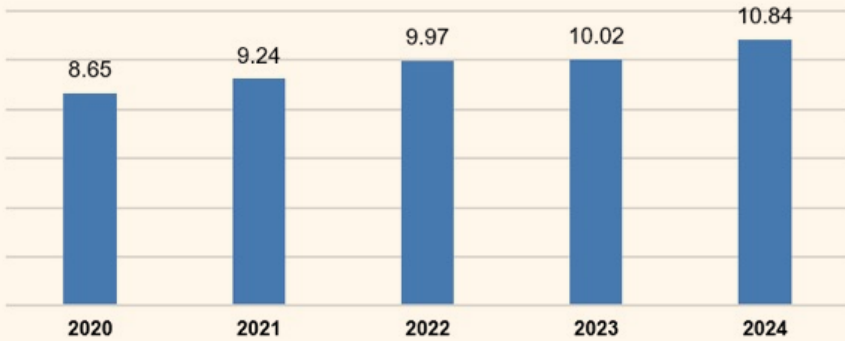
BIỂU ĐỒ 3: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ NHẬP KHẨU MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHỦ LỰC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



BIỂU ĐỒ 4: VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI ĐĂNG KÝ VÀO VIỆT NAM 6 THÁNG ĐẦU NĂM CÁC NĂM 2020-2024 (TỶ USD)



BIỂU ĐỒ 5: VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM QUA CÁC NĂM 2020-2024 (TỶ USD)



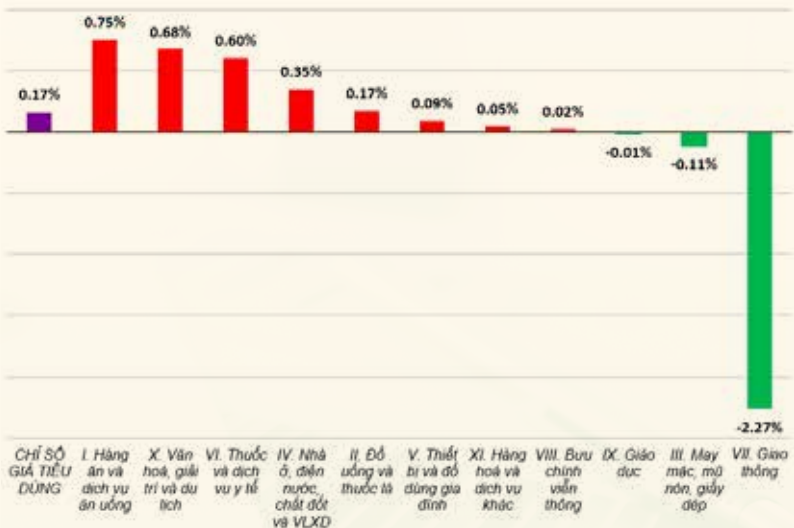
BIỂU ĐỒ 6: THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



BIỂU ĐỒ 7: CHỈ SỐ GIÁ CPI THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



BIỂU ĐỒ 8: TỐC ĐỘ TĂNG/GIẢM CPI THÁNG 6/2024 SO VỚI THÁNG TRƯỚC Ở MỘT SỐ NHÓM NGÀNH (%)



KINH TẾ QUÝ 2/2024 KHẢ QUAN, MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG 6 THÁNG CUỐI NĂM VẪN RẤT THÁCH THỨC



Phỏng vấn bà Nguyễn Thị Hương, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê

■ ■ NGUYỄN KHA

MỨC TĂNG TRƯỞNG GDP QUÝ 2/2024 ĐẠT ĐƯỢC LÀ 6,93%, CAO HƠN ĐÁNG KỂ SO VỚI MỨC TĂNG TRƯỞNG Ở CẢ 2 KỊCH BẢN ĐƯỢC TỔNG CỤC THỐNG KÊ CẬP NHẬT DỰA TRÊN KẾT QUẢ TĂNG TRƯỞNG QUÝ 1/2024 (5,85% VÀ 6,32%). THEO BÀ NGUYỄN THỊ HƯƠNG, TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ, ĐÂY LÀ KẾT QUẢ KHỎI SẮC TRONG BỐI CẢNH KINH TẾ VIỆT NAM 6 THÁNG ĐẦU NĂM ĐỐI MẶT VỚI NHIỀU KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC TRƯỚC NHỮNG BIẾN ĐỘNG KHÓ LƯỜNG TỪ NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI.

Với kết quả đạt được, bà có thể phân tích rõ hơn về những yếu tố chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quý 2/2024?

Trong mức tăng 6,93% của quý 2/2024, thì khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đóng góp tăng 0,38 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp – xây dựng đóng góp tăng 3,25 điểm phần trăm và khu vực dịch vụ đóng góp tăng 3,48 điểm phần trăm.

Kết quả tăng trưởng này đạt được chủ yếu dựa vào các yếu tố động lực như sản xuất trong nước khôi phục khá tốt, tiêu dùng trong nước

có xu hướng cải thiện; tăng trưởng vốn đầu tư công tạo lan toả tới đầu tư ngoài nhà nước và khu vực FDI; và xuất, nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ tăng cao.

Cụ thể, ở góc độ sản xuất, cả 3 khu vực cho thấy sự tăng trưởng tích cực. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản quý 2/2024 đạt được mức tăng 3,3% so với cùng kỳ, là mức tăng đáng ghi nhận trong bối cảnh tình trạng xâm nhập mặn gia tăng từ cuối năm 2023.

Sản xuất công nghiệp đang dần lấy lại vai trò dẫn dắt tăng trưởng kinh tế, đạt mức tăng cao

nhất 8,55% quý 2/2024, trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo và sản xuất và phân phối điện là 02 ngành có mức tăng ấn tượng lần lượt 10,04% và 14,15%.

Hoạt động xây dựng đã có những chuyển biến tích cực nhờ việc đẩy mạnh thực hiện đầu tư công có tác động lan tỏa tới các ngành, lĩnh vực và lãi suất ngân hàng giảm đã làm giảm chi phí đầu vào cho doanh nghiệp.

Khu vực thương mại và dịch vụ tiếp tục đóng vai trò lớn nhất trong đóng góp tăng trưởng. Đáng chú ý nhất là ngành vận tải kho bãi có mức tăng trưởng khá ấn tượng, đạt 11,02% so với cùng kỳ.

Ở góc độ sử dụng, tiêu dùng cuối cùng quý 2/2024 ghi nhận mức tăng trưởng khá ở mức 6,58%, trong đó tiêu dùng cuối cùng của hộ dân cư tăng tới 7,06% cho thấy cầu tiêu dùng đã được kích thích nhờ các chính sách hỗ trợ phù hợp và hoạt động hiệu quả của các ngành kinh tế.

Cụ thể, nhu cầu tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ tăng cao thể hiện ở tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng/2024 và hoạt động du lịch tăng 8,6% so với cùng kỳ, gần bằng mức tăng trước khi có dịch bệnh của năm 2019 (10,4%); trong đó doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 15,2%, cao nhất kể từ năm 2019 và doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành tăng 37,1%, cao hơn 3 lần mức tăng năm 2019.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, số khách quốc tế đến Việt Nam ước đạt hơn 8,8 triệu lượt khách, tăng 58,4% so với cùng kỳ năm trước và tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2019. Con số này là kết quả của các nỗ lực thúc đẩy hoạt động du lịch Việt Nam trong 6 tháng đầu năm.

Xuất khẩu tiếp tục là động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế trong 6 tháng đầu năm khi nhu cầu tiêu dùng, mua sắm tại các thị trường lớn như Mỹ, EU và Trung Quốc phục hồi. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm

đạt 368,5 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ, trong đó xuất khẩu đạt 190 tỷ USD, tăng 14,5%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 11,6 tỷ USD. Xuất khẩu tích cực kích thích hoạt động sản xuất của các ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế.

Bên cạnh những yếu tố tích cực, báo cáo kinh tế quý 2/2024 của Tổng cục Thống kê cũng chỉ ra những điểm chưa được như kỳ vọng như hiện tượng xâm nhập mặn ảnh hưởng tới sản xuất nông nghiệp, thủy sản đối mặt với thẻ vàng IUU, sản xuất công nghiệp tăng cao nhưng còn mong manh, bất động sản chưa bước qua giai đoạn khó khăn... Vậy bà đánh giá như thế nào về “sức khỏe” của khu vực doanh nghiệp khi những tháng đầu năm số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường luôn ở mức cao?

Tình hình đăng ký doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2024 đã có những tín hiệu tích cực nhưng vẫn còn những điểm nghẽn cần Chính phủ khơi thông trong những tháng cuối năm 2024.

Số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trong 6 tháng đầu năm 2024 đạt gần 120 nghìn doanh nghiệp, mức cao nhất trong giai đoạn 2019-2024, và cao hơn mức trung bình trên 116 nghìn doanh nghiệp giai đoạn phục hồi sau Covid-19 (2022-2024).

Tính riêng trong tháng 6 năm 2024, chỉ tiêu này cao hơn 1,3 lần trung bình giai đoạn 2019-2023 và gấp 1,8 lần số lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu đang có dấu hiệu phục hồi, tạo ra những cơ hội kinh doanh mới trong nửa cuối năm 2024 nhờ sự phục hồi kinh tế toàn cầu, đặc biệt ở các thị trường lớn như Mỹ, Trung Quốc, Hàn Quốc và ASEAN.

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong 6 tháng đầu năm 2024 đạt mức trên 80 nghìn doanh nghiệp, vượt qua mức trung bình của hai năm gần đây (76 nghìn doanh nghiệp) và gấp 1,2 lần trung bình giai đoạn 2019-2021.

Số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt



động trong 6 tháng đầu năm 2024 đạt 39.130 doanh nghiệp, nhích nhẹ so với mức trung bình giai đoạn 2022-2024 đạt trên 39 nghìn doanh nghiệp.

Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong 6 tháng đầu năm 2024 đạt 1.537.122 tỷ đồng, thấp hơn thời điểm năm 2020 khi dịch Covid-19 bùng phát (1.686.456 tỷ đồng). Số vốn đăng ký tăng thêm giảm 17,3% so với cùng kỳ năm 2023, chỉ đạt 792.884 tỷ đồng, mức thấp nhất trong giai đoạn 2019-2024.

Quy mô vốn đăng ký bình quân/1 doanh nghiệp chỉ tương đương cùng kỳ năm 2023, trung bình trên 9,2 tỷ đồng, chỉ bằng 75% mức trung bình giai đoạn 2019-2022 (12,4 tỷ đồng).

Những tín hiệu không mấy tích cực này phản ánh mức độ lạc quan của doanh nghiệp về kế hoạch mở rộng quy mô kinh doanh ở mức thấp. Số vốn đăng ký tăng thêm của các doanh nghiệp đang hoạt động giảm là dấu hiệu đáng lưu ý vì các doanh nghiệp này đang hoạt động,

họ chưa nhìn thấy các cơ hội kinh doanh nên còn thận trọng khi bỏ vốn để mở rộng quy mô đầu tư, kinh doanh. Điều này vô hình chung làm giảm tính chủ động của doanh nghiệp trong quá trình nắm bắt những cơ hội kinh doanh mới trong các ngành, lĩnh vực mới theo xu thế toàn cầu về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, sản xuất chip, bán dẫn...

Ở chiều ngược lại, số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường trong 6 tháng đầu năm 2024 chủ yếu tập trung vào tháng 1 năm 2024 (chiếm 48,8%); trong các tháng tiếp theo, tổng số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường đều thấp hơn tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường.

Trung bình mỗi tháng có 18,4 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Con số này đã giảm so với mức bình quân doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường trong một tháng của giai đoạn 5 tháng năm 2024 (19,5 nghìn doanh nghiệp) và giai đoạn 4 tháng đầu năm 2024 (21,6 nghìn doanh nghiệp).

Những chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững của Chính phủ trong thời gian qua như: Nghị quyết 68/NĐ-CP ngày 12/5/2022; Nghị quyết 58/NĐ-CP ngày 21/4/2023; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 05/01/2024; Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 là những cú hích rất lớn, tiếp sức và hỗ trợ cho cộng đồng doanh nghiệp tháo gỡ nhiều khó khăn, duy trì sản xuất, kinh doanh thay vì lựa chọn các biện pháp đóng cửa doanh nghiệp như giai đoạn đầu năm.

Theo kết quả khảo sát nhanh của Tổng cục Thống kê trong quý 2/2024 cho thấy, doanh nghiệp Việt Nam hiện vẫn phải đối mặt với ba vấn đề lớn về thị trường, vốn và pháp lý. Do vậy, các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới cần ưu tiên đẩy mạnh tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc, nhất là về pháp lý và tín dụng hỗ trợ sản xuất – kinh doanh cho doanh nghiệp theo hướng đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường các giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, giảm gánh nặng chi phí nguyên, nhiên vật liệu đầu vào nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Đối với vấn đề thị trường, Chính phủ cần tiếp tục làm mới các động lực tăng trưởng về xuất khẩu nhằm đón đầu xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu theo hướng an toàn và bền vững, các chính sách có thể tập trung vào việc nâng cao tay nghề người lao động, đặc biệt chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực mới nổi như chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, hydrogen; tiết giảm chi phí logistics, hỗ trợ doanh nghiệp trong thông quan hàng hóa, hoàn thuế VAT và đáp ứng các tiêu chuẩn mới của thị trường xuất khẩu; tập trung phát triển quy mô doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực động lực mới cho tăng trưởng như kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, sản xuất chip, bán dẫn nhằm tăng hàm lượng giá trị khi tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với kết quả đạt được trong quý 2/2024 và 6 tháng đầu năm cùng những khó khăn được dự báo trong 6 tháng cuối năm, theo bà, để đạt “cận trên” như mục tiêu tăng trưởng đề ra, chúng ta cần tập trung vào những giải pháp nào?

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP 6-6,5%, đặc biệt là phấn đấu mục tiêu tăng trưởng GDP đạt cận trên Quốc hội giao, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 93/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô ngày 18/6/2024. Theo đó, 6 tháng cuối năm, tăng trưởng kinh tế phải đạt 6,57%, trong đó quý 3/2024 tăng khoảng 6,5%, quý 4/2024 tăng khoảng 6,6%. Đây là một mục tiêu nhiều thách thức và khó khăn, cần có những giải pháp quyết liệt, mang tính đột phá cao.

Tổng cục Thống kê kiến nghị 2 nhóm giải pháp cụ thể.

Thứ nhất, trên góc độ sản xuất, các ngành, lĩnh vực cần bám sát tình hình sản xuất kinh doanh để chủ động ứng phó với rủi ro phát sinh, tập trung vào các chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải phóng nguồn lực cho khu vực doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và các ngành dịch vụ thị trường; Ngành điện đảm bảo cung ứng đầy đủ cho sản xuất và tiêu dùng.

Tăng cường gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết chuỗi nhằm kết nối cung cầu; đảm bảo phân phối sản phẩm hàng hóa gắn với quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm; Thúc đẩy mạnh mẽ mô hình chuỗi liên kết phát triển nông nghiệp gắn với công nghiệp và xuất khẩu.

Tiếp tục tìm kiếm và tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, chủ động áp dụng khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và tính cạnh tranh. Xây dựng các kênh phân phối sản phẩm, mở rộng việc tiêu thụ trên các sàn thương mại điện tử đảm bảo nâng cao chất lượng, dịch vụ và quyền lợi, lợi ích của người tiêu dùng, từ đó thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa trong nước và xuất khẩu.



Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số nhằm nâng cao năng suất lao động, tạo ra các sản phẩm mới giúp ngành công nghiệp hỗ trợ, phụ trợ phát triển, nhằm giảm nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài. Thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức và các lĩnh vực mới nổi như chip, bán dẫn, AI...).

Và đảm bảo nguồn cung trong nước; ổn định hàng xuất khẩu; bám sát diễn biến thị trường để xác định nhu cầu hàng hóa, nhằm giảm thiểu hàng tồn kho của doanh nghiệp.

Thứ hai, trên góc độ sử dụng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công; đặc biệt sát sao kiểm tra, giám sát thực hiện hiệu quả vốn đầu tư công để đảm bảo hoàn thành mục tiêu và lan tỏa tới các ngành kinh tế khác.

Ưu tiên kích cầu đầu tư vào các dự án sắp hoàn thành, nhanh đưa vào sử dụng các dự án có quy mô, có tiềm năng, góp phần trực tiếp duy trì và mở rộng năng lực sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

Xây dựng và thực hiện mạnh mẽ các chính sách, chương trình thúc đẩy tiêu dùng hộ dân cư. Phát triển và đa dạng hóa các kênh phân phối hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt tuyên truyền và thúc đẩy các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh cá thể tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ đáp ứng nhu cầu người dân; Đẩy mạnh triển khai các hoạt động kích cầu tiêu dùng nội địa tại các địa phương có các sản phẩm đặc thù, lợi thế.

Đối với xuất, nhập khẩu, tiếp tục đổi mới hoạt động xúc tiến thương mại, trong đó tập trung thúc đẩy ở mức cao nhất chương trình chuyển đổi số trong các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu; tranh thủ tối đa cơ hội, xu hướng phục hồi của các thị trường để đẩy mạnh xuất khẩu, tận dụng tốt và tiếp tục đẩy nhanh đàm phán, ký kết, thúc đẩy các hiệp định thương mại song phương và đa phương để mở rộng thị trường đầu ra cho các sản phẩm của Việt Nam trong 6 tháng cuối năm. 🚩





NHIỀU NGÀNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG NGÀY CÀNG RÕ NÉT

NỐI TIẾP ĐÀ PHỤC HỒI TỪ QUÝ 1/2024, SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP QUÝ 2/2024 SÔI ĐỘNG HƠN, VƯỢT QUA TÌNH TRẠNG TĂNG TRƯỞNG TƯƠNG ĐỐI KHIÊM TỐN TRONG NHỮNG THÁNG GẦN ĐÂY NHỜ ĐƠN HÀNG GIA TĂNG VÀ TỶ LỆ TỒN KHO XUỐNG THẤP.

■ ■ THU HÀ

Kết quả Khảo sát nhanh hoạt động doanh nghiệp 6 tháng đầu năm được Tổng cục Thống kê công bố mới đây cho thấy, có 73,5% doanh nghiệp nhận định hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2/2024 đã tốt hơn và giữ ổn định hơn so với quý 1/2024, cao hơn đáng kể so với tỷ lệ 26,5% doanh nghiệp đánh giá hoạt động sản xuất khó khăn hơn trong quý 2/2024.

Tương tự, kết quả Điều tra xu hướng kinh doanh của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Tổng cục Thống kê cũng chỉ ra rằng với nhiều giải pháp hỗ trợ được Chính phủ thực hiện, có tới 82,9% doanh nghiệp tin rằng tình hình sản xuất kinh doanh trong quý 3/2024 sẽ tốt hơn so với quý 2/2024; trong khi chỉ có 17,1% số doanh nghiệp dự báo khó khăn hơn.

Một trong những lý do khiến doanh nghiệp lạc quan hơn ở kết quả kinh doanh quý 2/2024, theo báo cáo Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) ngành sản xuất tại Việt Nam của S&P Global, là do số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhanh khi nhu cầu từ các thị trường xuất khẩu lớn như Mỹ, EU, Nhật Bản... phục hồi.

“Ngành sản xuất của Việt Nam sôi động trở lại vào thời điểm giữa năm, vượt qua tình trạng tăng trưởng tương đối khiêm tốn trong những tháng gần đây nhờ số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhanh. Triển vọng của các điều kiện kinh doanh thuận lợi đã hỗ trợ cho niềm tin kinh doanh về triển vọng sản lượng ngành sản xuất”, ông Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence nhận định.

Nhiều ngành sản xuất tăng trưởng tốt

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý 2/2024 được công bố mới đây cũng đã ghi nhận nhiều điểm tích cực của khu vực sản xuất công nghiệp – một trong những trụ cột quan trọng đóng góp vào tăng trưởng GDP quý 2/2024 bên cạnh khu vực nông nghiệp và dịch vụ.

Theo bà Phí Thị Hương Nga, Vụ trưởng Vụ Thống kê công nghiệp, Tổng cục Thống kê, tiếp tục đà phục hồi từ quý 1/2024, sản xuất công nghiệp quý 2/2024 tăng trưởng với xu hướng rõ nét hơn với chỉ số sản xuất công nghiệp tháng sau cao hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước. Cụ thể, quý 1/2024 tăng 5,9%; quý 2/2024 ước tăng 9,5%; sáu tháng đầu năm 2024 ước tăng 7,7% so cùng kỳ năm trước.

“Trong đó, đáng chú ý, có 3/4 số ngành công nghiệp cấp I gồm: công nghiệp chế biến, chế tạo; sản xuất và phân phối điện; cung cấp nước và xử lý nước thải, rác thải tăng so cùng kỳ năm trước với mức tăng lần lượt là: 8,5%; 13,0% và 6,3%”, Tổng cục Thống kê cho biết.

Riêng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (ngành chiếm trên 74% giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp) tiếp tục đà tăng trưởng ấn

tượng, sáu tháng đầu năm tăng 8,5% so cùng kỳ, trong khi cùng kỳ năm trước giảm 1,8%. Nhiều ngành quan trọng thuộc công nghiệp chế biến, chế tạo sáu tháng đầu năm 2024 tăng cao so với cùng kỳ năm trước như nhóm ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học quý 2/2024 tăng 17,4%; sản xuất pin và ắc quy tăng 55,6%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 19,8%; ngành dệt tăng 12,6%; sản xuất da và sản phẩm có liên quan tăng 9,1%; sản xuất trang phục tăng 5,7%...

Đặc biệt, ngành sản xuất và phân phối điện sáu tháng đầu năm nay tăng 13% so cùng kỳ (cùng kỳ năm trước tăng 0,8%), nhờ đó, đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của dân cư.

Đáng chú ý, theo bà Phí Thị Hương Nga, trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, tồn kho sản phẩm giảm thể hiện qua chỉ số sản xuất tăng, chỉ số tiêu thụ tăng cao hơn sản xuất, dẫn tới chỉ số tồn kho giảm.

Cụ thể, chỉ số sản xuất tăng 8,5%, chỉ số tiêu thụ sản tăng 10,8% (mức tăng chỉ số tiêu thụ cao hơn 2,3 điểm phần trăm so với chỉ số sản xuất), chỉ số tồn kho thời điểm 30/6/2024 dự kiến tăng 9,6% so với cùng thời điểm năm trước, thấp hơn nhiều so với mức tồn kho tăng 19,9% cùng thời điểm năm 2023. Theo đó, tỷ lệ tồn kho toàn ngành chế biến, chế tạo bình quân sáu tháng đầu năm 2024 là 76,9%, thấp hơn nhiều so với mức tăng cùng kỳ năm 2023 là 83,1%.

“Những chỉ số tích cực trên cho thấy sản xuất công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến-chế tạo đã có sự phục hồi tốt ở những tháng giữa năm. Đây là tín hiệu tích cực cho tốc độ tăng trưởng toàn ngành cả năm 2024”, bà Hương nhấn mạnh.

Vẫn còn những khó khăn

Bên cạnh các điểm tích cực, theo Tổng cục Thống kê, sản xuất công nghiệp sáu tháng đầu năm 2024 còn một số khó khăn.

Một là, sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng khá nhưng trên nền sản xuất 6 tháng đầu năm 2023 giảm (6 tháng đầu năm 2023 giảm 1,4% so với cùng kỳ năm trước). Tốc độ tăng 6 tháng đầu năm nay chỉ cao hơn năm 2020 nhưng vẫn thấp hơn tốc độ tăng 6 tháng đầu năm 2021, 2022.

Hai là, ngành khai khoáng (ngành đóng góp 16% trong giá trị tăng thêm của toàn ngành công nghiệp) Sáu tháng đầu năm giảm 5,5%, trong khi cùng kỳ năm trước giảm 2%. Trong đó, đáng chú ý ngành khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên giảm sâu 11,7% (trong đó: khai thác dầu thô giảm 6,7%, khai thác khí đốt giảm 16%).

Ba là, một số ngành trong ngành công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn gặp khó khăn hoặc dấu hiệu phục hồi chưa thực sự rõ nét, chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ năm trước: sản xuất ô tô và xe có động cơ giảm 5,5%; sản xuất mô tô, xe máy giảm 3%; sản xuất xi măng, vôi, thạch cao giảm 2%; sản xuất bia và mạch nha ủ men bia giảm 3,9%;

Hơn thế nữa, nếu so sánh tốc độ tăng trưởng 6 tháng đầu năm của ngành này giai đoạn 2020-2023 có thể thấy, tốc độ tăng trưởng 6 tháng đầu năm chỉ cao hơn năm 2020 và 2023 nhưng vẫn thấp hơn tốc độ tăng của cùng kỳ các năm 2021, 2022. Điều này cho thấy ngành công nghiệp vẫn chưa hoàn toàn phục hồi như trước đại dịch Covid-19.

“Thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như Mỹ, EU, Nhật Bản... đã phục hồi trở lại trong những tháng gần đây song sức tiêu dùng tại những thị trường này còn yếu trong bối cảnh nền kinh tế còn mong manh trước những biến động khó lường của thế giới. Do vậy, bên cạnh các chính sách như thúc đẩy đầu tư công kích thích tiêu dùng trong nước, giảm lãi suất, tạo điều kiện trong thực hiện thủ tục hành chính... hỗ trợ doanh nghiệp thì các doanh nghiệp cần tiếp tục theo dõi sát diễn biến của thị trường thế giới để có chính sách ứng phó kịp thời”, bà Nga nêu quan điểm. 💡



LẠC QUAN VỚI LẠM PHÁT

CÁC CHUYÊN GIA CHO RẰNG NỬA CUỐI NĂM 2024 SẼ KHÔNG CÓ NHIỀU YẾU TỐ ĐỘT BIẾN TÁC ĐỘNG TỚI LẠM PHÁT, DO VẬY, MỤC TIÊU KIỂM SOÁT MÀ QUỐC HỘI ĐỀ RA CHO NĂM NÀY LÀ KHẢ THI.

■ ■ ĐIỀU KHƯƠNG

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê mới công bố, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2024 tăng 0,17% so với tháng trước. So với tháng 12/2023, CPI tháng 6/2024 tăng 1,4% và so với cùng kỳ năm trước tăng 4,34%. Tính chung, CPI bình quân quý 2/2024 tăng 4,39% so với cùng kỳ năm trước và 6 tháng đầu năm tăng 4,08% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 2,75%.

Mức lạm phát phù hợp để hỗ trợ tăng trưởng

Dù CPI đã vượt ngưỡng 4% và sát ngưỡng mục tiêu Quốc hội đề ra cho năm nay từ 4-4,5% song theo bà Nguyễn Thu Oanh, Vụ trưởng Vụ thống kê giá (Tổng cục Thống kê), đây là tăng phù hợp để hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

“CPI 6 tháng đầu năm đang theo xu hướng của kịch bản giá được Tổng cục Thống kê đã xây dựng từ đầu năm. Do vậy, chúng tôi không qua lo lắng về mục tiêu kiểm soát lạm phát mà Quốc hội đề ra cho năm nay”, bà Oanh cho biết.

Theo Tổng cục Thống kê, có 4 nhóm hàng hóa đóng góp vào mức tăng bình quân 4,08% của CPI trong 6 tháng đầu năm.

Trong đó, chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống bình quân 6 tháng đầu năm 2024 tăng 4% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 1,34

điểm phần trăm vào mức tăng CPI chung. Chỉ số giá nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5,51% so với cùng kỳ, tác động làm CPI chung tăng 1,04 điểm phần trăm.

Tiếp đến là chỉ số giá nhóm giáo dục tăng 8,58%, làm CPI chung tăng 0,53 điểm phần trăm. Chỉ số giá nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 7,07%, tác động làm CPI chung tăng 0,38 điểm phần trăm.

Báo cáo Diễn biến thị trường, giá cả ở Việt Nam 6 tháng đầu năm và dự báo cả năm 2024 được Viện Kinh tế - Tài chính (Học viện Tài chính) công bố mới đây cũng nhận định áp lực lạm phát cuối năm không quá lớn.

“Trước mắt, lạm phát trong quý 3/2024 sẽ giảm so với cùng kỳ bởi nền lạm phát của quý 3/2023 ở mức cao do tác động từ điều chỉnh giá dịch vụ và y tế”, ông Nguyễn Đức Độ, Phó Viện trưởng Viện Kinh tế - Tài chính phân tích.

Hơn nữa, nhìn vào tốc độ tăng CPI 6 tháng đầu năm có thể thấy, chỉ số giá nhóm giáo dục và y tế đóng góp vào mức tăng chung của CPI cũng không quá cao, thấp hơn đáng kể so với chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống cũng như nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng.

“Do vậy, nếu không có các đợt điều chỉnh giá dịch vụ quy mô lớn, tốc độ tăng CPI và lạm phát những tháng cuối năm sẽ không có đột biến và sẽ ở mức tương đương so với 6 tháng đầu năm 2024”, ông Độ nhấn mạnh.

Điều hành giá cả trong tầm kiểm soát

Dù lạc quan với mục tiêu kiểm soát lạm phát khi dư địa cho bình quân CPI 6 tháng cuối năm là 4,9% so với cùng kỳ năm trước song bà Nguyễn Thu Oanh cho rằng, cần theo dõi sát diễn biến kinh tế, giá cả các hàng hóa chiến lược trên thị trường thế giới, diễn biến của các xung đột, căng thẳng địa chính trị để kịp thời cảnh báo các nguy cơ tác động đến mặt bằng giá cả hàng hóa và dịch vụ trong nước.

Nhiều doanh nghiệp xuất nhập khẩu gần đây phản ánh, giá cước tàu biển đang tăng gấp đôi, thậm chí gấp 3 tại một số tuyến khiến nhiều doanh nghiệp xuất nhập khẩu gặp khó. Sự tăng giá này đã đẩy chi phí logistics tăng vọt và một số mặt hàng nguyên liệu tăng giá. Đáng lo ngại, nhiều doanh nghiệp lo lắng sự cố này sẽ tạo thành hiệu ứng dây chuyền tới các tuyến khác, khiến giá cước vận tải và hàng hoá xuất nhập khẩu tăng giá, đặc biệt là các mặt hàng nguyên liệu sản xuất, dẫn tới giá cả hàng hóa trong nước tăng theo.

“Theo đó, cần đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ, nhất là đối với xăng dầu và các mặt hàng chiến lược có khả năng bị ảnh hưởng từ

sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu”, bà Oanh khuyến nghị.

Ngoài ra, cũng theo đại diện của Tổng cục Thống kê, để tránh hiện tượng “té nước theo mưa” khi lương tăng kể từ ngày 1/7/2024, các cơ quan chức năng cần tăng cường triển khai và giám sát thực hiện các biện pháp kê khai giá, niêm yết giá, công khai thông tin về giá. Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Trong khi đó, để kiểm chế lạm phát những tháng cuối năm, đảm bảo thực hiện mục tiêu CPI bình quân từ mức 4-4,5% trong năm 2024, ông Nguyễn Đức Độ cho rằng cần tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác để vừa thúc đẩy tăng trưởng, vừa kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra.

“Ngân hàng Nhà nước cần duy trì mức lãi suất thấp và mở rộng tín dụng có kiểm soát để giải ngân tín dụng đúng mục đích và hiệu quả, đảm bảo tăng cung và cầu hiệu quả cho nền kinh tế”, ông Độ khuyến nghị.

Cùng với đó, thực hiện hiệu quả và linh hoạt vai trò điều tiết, bình ổn giá các mặt hàng Nhà nước quản lý. Tránh điều chỉnh giá các dịch vụ do Nhà nước quản lý như dịch vụ y tế, dịch vụ giáo dục, điện sinh hoạt cùng với thời điểm tăng lương 1/7/2024, để gây lạm phát kỳ vọng kéo giá các hàng hóa, dịch vụ khác tăng theo. 🚢

Giá cước vận chuyển trung bình trên thế giới cho một container 40 foot đã xấp xỉ **4.120USD**, **cao gấp 3 lần so với giá của tháng Sáu năm 2023** và đạt mức cao nhất kể từ tháng 9/2022



CUỐI CÙNG, NỀN KINH TẾ CHÂU ÂU BẮT ĐẦU TĂNG TRƯỞNG

NHƯNG THỬ THÁCH THỰC SỰ MỚI CHỈ BẮT ĐẦU

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

Nguồn: *The Economist*, 2024



Có một vấn đề trong những bàn tán về “sự hạ cánh mềm” của Châu Âu: nền kinh tế của châu lục này chưa bao giờ thực sự thăng hoa. Trong khi tốc độ tăng trưởng của Mỹ liên tục gây bất ngờ thì châu Âu lại đang khốn khổ. Ngoại trừ Ireland, nơi số liệu thống kê đã bị các doanh nghiệp đa quốc gia tránh thuế gây bóp méo, thì GDP của EU mới tăng khoảng 3% kể từ năm 2019 so với mức tăng 9% ở Mỹ.

Tuy nhiên, triển vọng của Châu Âu chắc chắn đang được cải thiện. Số liệu công bố ngày 15/5 cho thấy khu vực đồng Euro tăng trưởng 0,3% trong quý 1 năm nay so với quý trước. Đây là mức tăng trưởng mạnh đầu tiên trong 6 quý liên tiếp và đủ để khởi tiền tệ thoát khỏi suy thoái. Cùng ngày, Ủy ban Châu Âu cũng đã nâng cấp dự báo về tăng trưởng của EU. Một ủy viên cho biết: “Chúng tôi tin rằng chúng tôi đã vượt qua được khó khăn”.

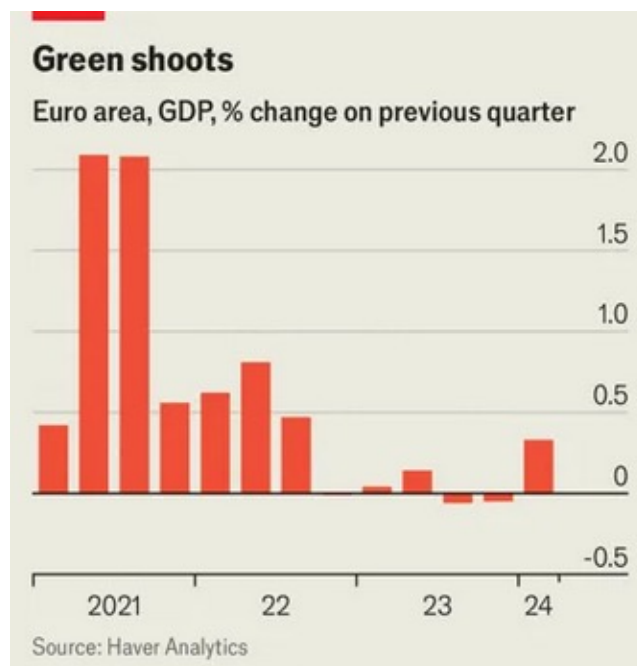
Lạm phát cũng đã được kiểm soát. Số liệu công bố ngày 17/5 cho thấy tốc độ tăng giá hàng năm ở khu vực đồng Euro vẫn ổn định ở mức 2,4% trong tháng 4, chỉ cao hơn một chút so với mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB). Lạm phát cơ bản, không bao gồm giá thực phẩm và năng lượng dễ biến động, đã giảm từ 2,9% xuống 2,7%, có nghĩa là tình trạng giảm phát không chỉ được thúc đẩy bởi sự sụt giảm của giá khí đốt. Đáng mừng là điều này đã đạt được mà không làm tăng tình trạng thất nghiệp. Tỷ lệ thất nghiệp của EU là 6,1% trong quý đầu năm nay, chỉ cao hơn mức thấp nhất kể từ đầu thiên niên kỷ.

Miền Nam Châu Âu vốn từ lâu tụt hậu đã phát triển nhanh hơn miền Bắc, trong đó, Ý vượt xa cả Pháp và Đức. Lý do một phần là do quỹ phục hồi của EU, được thành lập trong thời kỳ đại dịch Covid-19 vẫn đang bơm tiền. Kinh tế khu vực Nam Âu cũng “hoạt động tốt hơn khi lạm phát hơi cao”, Claus Vitesen của công ty tư vấn Kinh tế vĩ mô Pantheon cho biết giá cả tăng khiến các khoản nợ trở nên dễ chịu hơn. Trong khi đó, khu vực Bắc Âu chịu nhiều thiệt

hại hơn do giá khí đốt tăng cao sau cuộc chiến Nga-Ukraine.

Khi lạm phát ít còn là vấn đề, thì chính sách tiền tệ từ giờ trở đi có thể hỗ trợ sự phục hồi của Châu Âu. Một số ngân hàng trung ương của lục địa này đã cắt giảm lãi suất. Hungary bắt đầu nâng lãi suất sớm hơn hầu hết các quốc gia, nhưng hiện đã hạ thấp tới 8 lần. Tại Cộng hòa Séc, tỷ lệ đã giảm xuống 5,25% từ mức 7% trong tháng 12. Ngân hàng Riksbank của Thụy Điển, một trụ cột của ECB, đã cắt giảm lãi suất lần đầu vào ngày 8/5. Các thị trường kỳ vọng ECB sẽ hạ lãi suất chính sách 3 lần trong năm nay, bắt đầu từ ngày 5/6. Ngược lại, họ trông đợi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ sẽ cắt giảm chỉ một lần.

Các doanh nghiệp đang tận dụng sự khác biệt xuyên Đại Tây Dương này. Doanh số bán trái phiếu “đảo ngược lại phía Mỹ”, tức là khoản nợ bằng đồng Euro do các tổ chức của Mỹ phát hành, đã tăng vọt. Theo Bank of America, nếu xu hướng của 4 tháng đầu năm 2024 tiếp tục tăng trong thời gian còn lại của năm, doanh số



phát hành khoản nợ đó có thể làm lu mờ con số 88 tỷ USD được thấy vào năm 2019, khi lãi suất âm ở châu Âu tương phản rõ rệt với đỉnh điểm lãi suất hậu khủng hoảng tài chính 2,5% ở Mỹ. Nhiều trái phiếu trong số đó được phát hành với thời hạn 5 năm hiện cũng cần được tái cấp vốn. Khoản nợ này chủ yếu được sử dụng để tài trợ cho các hoạt động ở châu Âu của các doanh nghiệp Mỹ.

Sự khởi sắc kinh tế thực sự sẽ đòi hỏi năng suất cao hơn và đầu tư thực chất hơn. Phần lớn sự phục hồi cho đến nay đều đến từ nhu cầu nội

địa: Người Châu Âu đang có việc làm và giá năng lượng giảm đã làm tăng sức chi tiêu của họ. Tuy nhiên, đồng thời, năng suất lao động, được tính bằng GDP trên đầu người lao động đã giảm kể từ năm 2022. Trừ khi năng suất lao động tăng trưởng, Châu Âu rất có thể sẽ còn tụt hậu hơn nữa so với Mỹ. Thực tế là, IMF dự báo GDP bình quân đầu người của Châu Âu sẽ giảm từ 68% so với Mỹ vào năm 2019 xuống còn 66% vào năm 2029. Tuy châu lục này đã thoát khỏi sự u ám trong vài năm qua, nhưng thử thách thực sự mới chỉ bắt đầu. 📈





NỀN KINH TẾ ẤN ĐỘ THỰC SỰ PHÁT TRIỂN NHANH RA SAO?

CÁC NHÀ THỐNG KÊ THẬN TRỌNG VỚI CÔNG BỐ SỐ
LIỆU CỦA ĐẤT NƯỚC NÀY

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

Nguồn: The Economist, 2024

Sự lạc quan về Ấn Độ thi thoảng lại được khơi dậy. Theo thông tin tường thuật, vào năm 1996, một vài năm sau khi đất nước này mở cửa đón dòng vốn nước ngoài, giá bất động sản ở Mumbai, trung tâm tài chính của Ấn Độ, đã tăng lên mức cao nhất so với bất kỳ thành phố nào trên toàn cầu. Năm 2007, nền kinh tế nước này tăng trưởng với tốc độ hàng năm là 9%, khiến nhiều người suy đoán rằng nó có thể đạt mức hai con số. Tuy nhiên, sau mỗi đợt tăng vọt, hy vọng đều tan biến. Sự tăng trưởng cuối những năm 2000 đã

mở đường cho sự hỗn loạn tài chính của những năm 2010.

Lúc này, Ấn Độ một lần nữa dường như đang ở giai đoạn khởi đầu của một thời kỳ đi lên. Trong năm tính đến quý 4 năm 2023, tốc độ tăng trưởng GDP tăng vọt ở mức 8,4%. Nhưng những con số như vậy thường được xem xét thận trọng. Các nhà kinh tế trong và ngoài chính phủ đang tranh luận về tốc độ phát triển của nền kinh tế - một câu hỏi đặc biệt thú vị trước cuộc tổng tuyển cử Ấn Độ bắt đầu vào

ngày 19/4. Vậy tốc độ tăng trưởng thực tế của Ấn Độ là bao nhiêu? Và nền kinh tế có đang tăng tốc không?



Để trả lời những câu hỏi này, hãy bắt đầu với con số 8,4%. Tăng trưởng GDP danh nghĩa trong cùng kỳ là 10,1%, hàm ý lạm phát chỉ ở mức 1,7%. Mặc dù con số đó có vẻ đáng nghi ngờ, khi mà giá cả tiêu dùng của Ấn Độ đã tăng 5,4% trong năm qua, điều này có thể giải thích được. Giống như nhiều quốc gia khác, chỉ số giảm phát GDP của Ấn Độ ảnh hưởng rất lớn đến giá sản xuất bán buôn. Những con số này nhiều biến động và chỉ tăng 0,3% trong năm.

Tuy nhiên, cách tính toán của Ấn Độ cũng có những điều kỳ lạ. Năm 2015, quốc gia này đã thay đổi cách tính GDP, bắt đầu từ số liệu năm 2011, từ cách tính GDP thực tế trực tiếp bằng cách ghi nhận sự thay đổi số lượng sản xuất sang cách tính GDP danh nghĩa thông qua khảo sát và báo cáo tài chính, trước khi giảm phát để tính GDP thực tế. Đó là một quá trình phức tạp: một số lĩnh vực, chẳng hạn như sản xuất và khai thác mỏ, giảm phát theo chỉ số giá bán buôn (WPI); lĩnh vực dịch vụ sử dụng kết hợp WPI và giá tiêu dùng; các lĩnh vực khác,

bao gồm cả xây dựng, sử dụng phương pháp dựa trên số lượng.

Vào năm 2017, Arvind Subramanian, cố vấn kinh tế trưởng của Ấn Độ đã nhận thấy số liệu GDP của nước này không đi cùng các chỉ số khác như tín dụng, sử dụng điện và lưu lượng vận chuyển hàng hóa. Năm 2019, ông xuất bản một bài báo cho thấy tốc độ tăng trưởng GDP của Ấn Độ trong giai đoạn 2011-2016 đã được đánh giá quá cao hơn một vài điểm phần trăm mỗi năm. Kể từ đó, các con số đã gây ra nhiều tranh cãi, nhất là vì sự thay đổi về phương pháp luận đi kèm với việc sửa đổi dữ liệu lịch sử làm giảm tốc độ tăng trưởng mà chính phủ trước Modi đạt được.

Có ít người nghi ngờ có hành vi gian lận trong tính toán GDP của Ấn Độ. Pronab Sen - nhà thống kê trưởng đầu tiên của Ấn Độ cho biết, cách tiếp cận cũ gặp khó khăn trong việc nắm bắt những thay đổi về chất lượng hàng hóa thay vì số lượng. Tuy nhiên phương pháp mới có nhược điểm riêng của nó. Ông Sen nói: “Trước đây, rất có thể chúng ta đã đo lường mức tăng trưởng GDP thực tế chính xác hơn và ngày nay chúng ta đang đo lường GDP danh nghĩa chính xác hơn”.

Những nhược điểm này phản ánh 2 vấn đề: lựa chọn cách giảm phát và cách thực hiện giảm phát. Nhiều lĩnh vực sử dụng chỉ số giá bán buôn (WPI) làm chỉ số giảm phát hơn so với giá tiêu dùng. Thật vậy, dù WPI không bao gồm giá dịch vụ nhưng vẫn được sử dụng cho một số ngành, chẳng hạn như khách sạn. Và đây là một vấn đề đang nổi bật. Các lĩnh vực dịch vụ đã chiếm hơn một nửa GDP của Ấn Độ và đang tăng trưởng nhanh hơn phần còn lại của nền kinh tế. Theo tính toán, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Ấn Độ, vốn tập trung nhiều hơn vào dịch vụ, đã tăng hơn 20 điểm phần trăm so với chỉ số giảm phát GDP từ năm 2011 - 2019 - khoảng cách lớn nhất trong bất kỳ nền kinh tế lớn nào. Ngược lại, trong giai đoạn 2003 - 2011, CPI giảm đi 3 điểm phần trăm.

Vấn đề tiếp theo là cách giảm phát được thực hiện. Hầu hết các quốc gia đều sử dụng phương pháp “giảm phát kép”, trong đó giá đầu vào và đầu ra được giảm phát riêng biệt. Để làm ví dụ, hãy nhìn vào một nhà sản xuất nhập khẩu dầu để sử dụng trong sản xuất. Nếu giá dầu giảm, giá đầu ra không thay đổi và số lượng giữ nguyên thì giá trị gia tăng thực tế sẽ không thay đổi. Nhưng nếu sử dụng cùng một cách giảm phát cho đầu vào và đầu ra, như ở Ấn Độ, thì có vẻ như nhà sản xuất đã hoạt động hiệu quả hơn.

Đây là những gì đã xảy ra trong những năm 2010. Giá dầu ổn định ở mức 90-100 USD/thùng từ năm 2011 - 2014, trước khi giảm xuống dưới 50 USD trong hai năm tiếp theo. Ấn Độ phụ thuộc vào nhập khẩu dầu, với tư cách là nước tiêu thụ dầu lớn thứ ba thế giới, 85% trong số đó được nhập vào. Mặc dù lĩnh vực sản xuất của Ấn Độ gặp khó khăn trong giai đoạn này, nhưng dữ liệu GDP đã che giấu những khó khăn của nó.

Tin tốt là kể từ đại dịch Covid-19, sự khác biệt giữa WPI và giá tiêu dùng không còn đáng kể nữa. Từ tháng 12/2011 - 2019, giá tiêu dùng tăng trưởng với tốc độ 5,8% hàng năm và WPI tăng trưởng với tốc độ 2,6% hàng năm. Tuy nhiên, trong 4 năm tính đến tháng 12/2023, cả hai thước đo này đều tăng trưởng ở mức khoảng 5,7%. WPI vẫn không ổn định, nên các số liệu GDP hàng quý, chẳng hạn như tốc độ tăng trưởng 8,4% gần đây, cần được xem xét thận trọng. Con số này cũng được thúc đẩy nhờ việc giảm các khoản trợ cấp một lần và tăng thu thuế gián thu, nên con số này có nhiều khả năng tiến gần hơn đến mức 6,5% - bằng tốc độ tăng trưởng của tổng giá trị gia tăng.

Chính phủ Ấn Độ đang nỗ lực đưa lĩnh vực dịch vụ vào chỉ số giá của mình. Tuy nhiên, con đường đạt được chỉ số giá sản xuất hoàn chỉnh và giảm phát kép sẽ còn dài. Ông Sen cho biết nhiều công ty Ấn Độ không muốn chia sẻ dữ liệu về chi phí của họ với chính phủ. Các nhà thống kê thường miễn cưỡng việc buộc khu

vực tư nhân phải tuân thủ. Trong khi đó, việc thu thập giá buôn dễ dàng hơn nhiều vì thương lái sẵn sàng báo cáo.

Vậy dữ liệu hiện tại có cho thấy tăng trưởng bùng nổ hay không? Kể từ tháng 12/2019, GDP thực tế mới tăng 4,2% ở mức trung bình hàng năm, có nghĩa là Ấn Độ, giống như nhiều quốc gia khác, vẫn chưa phục hồi được xu hướng trước đại dịch. Đầu tư doanh nghiệp và nước ngoài vẫn còn yếu. Nhưng nhìn vào kể từ tháng 12/2021, nền kinh tế tổng thể của Ấn Độ có vẻ mạnh mẽ, tăng trưởng 7,1% hàng năm. Các chỉ số khác, từ sử dụng điện đến lưu lượng vận tải hàng hóa, đều ở mức cao; các cuộc khảo sát nhà quản lý mua hàng ở cả lĩnh vực sản xuất và dịch vụ đã đạt mức cao nhất trong hơn một thập kỷ. Các nhà dự báo kỳ vọng mức tăng trưởng hàng năm là 6,5% trong 5 năm tới. Mặc dù tốc độ tăng trưởng GDP thực tế từ năm 2011 - 2019 cũng chính thức là 6,5%/năm, nhưng tỷ lệ tiềm tàng có thể thấp hơn, hàm ý rằng xu hướng tăng trưởng thực sự có thể đang được bắt đầu. Dù dữ liệu có rất nhiều vấn đề, hay bức tranh kinh tế đang bị xáo trộn, nhưng hầu hết các nhà kinh tế chính phủ Ấn Độ vẫn hài lòng với xu hướng tăng trưởng đó. 🍀



CHIẾN LƯỢC KHÔNG “NGỦ ĐÔNG” ĐƯA DOANH NGHIỆP VƯỢT SÓNG

KHÔNG ÍT DOANH NGHIỆP CÓ VỐN CỦA SCIC ĐÃ BẢN LĨNH ĐẦU TƯ CHỌN
LỘC ĐỂ GẶT HÁI THÀNH QUẢ TỐT CHO NĂM 2023 VÀ BƯỚC SANG NĂM 2024
MẠNH MẼ HƠN.



Chiến lược dẫn lối thành công

Ông Vũ Anh Tuấn, Tổng Giám đốc Bảo Minh chia sẻ quan điểm, môi trường kinh doanh khó khăn từ năm 2022 đến nay là phép thử cho bản lĩnh của các doanh nghiệp. Riêng đối với thị trường kinh doanh bảo hiểm, bên cạnh những khó khăn chung của môi trường kinh doanh thì các doanh nghiệp bảo hiểm cũng gặp nhiều thách thức do các cơ chế, chính sách mới được Nhà nước ban hành và áp dụng.

Các quyết định phòng thủ, ngủ đông có thể hạn chế được rủi ro trong thời gian ngắn, nhưng cũng có thể gây ra tác động về lâu dài, bởi lẽ việc lấy lại khách hàng, lấy lại hệ thống mạng lưới phân phối và lấy lại thị phần trên thị trường là rất khó khăn.

Với quan điểm đó, năm 2023, Bảo Minh đã đưa vào hoạt động thêm 03 công ty thành viên, nâng mạng lưới các công ty thành viên lên tổng cộng 65 đơn vị trải dài trên khắp các tỉnh thành. Công ty cũng ra mắt công cụ phần mềm khai báo, giám định và bồi thường trực tuyến đối với bảo hiểm xe cơ giới; Ký kết hợp tác khai thác sản phẩm bảo hiểm với nhiều đối tác đại lý lớn trên thị trường.

Kết quả, năm 2023, Bảo Minh đạt doanh thu 6.630, tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 328,9 tỷ đồng, tăng lần lượt 105,03% và

113,11% so với cùng kỳ. ROE đạt 13,02%, bằng 106,45% so với năm trước.

FPT Telecom lại tiến lên bằng cách tiếp tục thực hiện tái cấu trúc toàn diện nhằm mục tiêu tạo động lực tăng trưởng, tối ưu hiệu quả hệ thống tổ chức và phục vụ khách hàng. Công ty nhanh chóng đón đầu các công nghệ tiên tiến và phát triển các sản phẩm tiên phong: ứng dụng AI và Big Data để cá nhân hóa trải nghiệm, nâng cao hiệu quả phục vụ. Với dịch vụ chủ yếu là Internet, FPT Telecom đã ra mắt 3 gói cước dịch vụ, mở băng thông không giới hạn cho khách hàng. Ngày hội công nghệ FPT Tech Day thu hút hàng nghìn lượt tham quan và trải nghiệm, giải game PUBG Mobile F-League có sự tham gia của nhiều streamers nổi tiếng, kỳ vọng trở thành nhà cung cấp hạ tầng đầu cho game tại Việt Nam.

FPT Play cho ra mắt nhiều tính năng mới giúp cá nhân hóa trải nghiệm xem truyền hình của khán giả Việt, đây cũng là đơn vị đẩy mạnh sở hữu bản quyền phát sóng hàng loạt nội dung giải trí đặc biệt và các giải đấu chuyên nghiệp.

Song song đó, hoạt động của Data Center được khai thác tối đa, tổng công suất hiện tại là 17.000m2 với 4000 racks.

Một doanh nghiệp khác là Vinare cũng hái quả ngọt từ chiến lược tăng tốc với tổng doanh thu năm 2023

đạt 3.319 tỷ đồng, trong đó doanh thu phí nhận tái bảo hiểm đạt 2.677 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2022. Doanh thu từ mảng nghiệp vụ cốt lõi đã tăng trưởng 28,9% so với cùng kỳ. Nhờ vậy, lợi nhuận trước thuế của Tổng công ty đạt 473,6 tỷ đồng, tăng 7,8% so với năm 2022. Vinare trả cổ tức năm 2023 là 20% (trong đó 10% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu), vượt kế hoạch đặt ra là 12%.

Thúc đẩy sự đổi mới

Ông Vũ Anh Tuấn cho biết, với mô hình công ty đại chúng niêm yết, mỗi quyết định mang tính định hướng, chiến lược được thông qua của Bảo Minh đòi hỏi sự đồng thuận, ủng hộ rất lớn của cổ đông. Trong đó, vai trò dẫn dắt quan trọng nhất là công ty mẹ - đại diện quản lý vốn nhà nước SCIC, các cổ đông chiến lược AXA SA và Firstland Hongkong.

“Sự đoàn kết, quyết tâm và tinh thần trách nhiệm trong công việc đã giúp cho hoạt động kinh doanh của Bảo Minh năm 2023 có được những thành tựu đáng ghi nhận. Trong đó, tiêu biểu nhất là việc giành lại vị trí thứ ba trên toàn thị trường”, ông Tuấn chia sẻ.

Ông Hoàng Việt Anh, Chủ tịch FPT Telecom cũng cho biết SCIC đã và đang ủng hộ mạnh mẽ những đổi mới sáng tạo đưa các sản phẩm dịch vụ mới của FPT



Telecom ra thị trường nhằm tăng sức cạnh tranh và qua đó tăng tốc phát triển kinh doanh. Đây là điều FPT Telecom luôn mong muốn phát huy trong thời gian tới, trong việc liên kết các sản phẩm dịch vụ của các công ty thành viên trong tập đoàn FPT nhằm xây dựng một hệ sinh thái hoàn chỉnh nhất cho các khách hàng của toàn tập đoàn. Hệ sinh thái này sẽ tiếp tục được mở rộng phối hợp với các đối tác ở bên ngoài như y tế, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm...

Tại Vinare, kết quả mà Tổng công ty đạt được khiến các cổ đông nước ngoài đánh giá cao. Ông Seng Lee – Giám đốc Khối Đầu tư Chiến lược Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương nhấn mạnh VINARE đã có cách tiếp cận thận trọng phù hợp trong định hướng

kinh doanh và quản trị rủi ro, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế vĩ mô và thị trường bảo hiểm còn đối mặt với nhiều thách thức. Swiss Re cam kết sẽ luôn đồng hành cùng các cổ đông lớn như SCIC giúp VINARE nâng cao năng lực cạnh tranh và tầm ảnh hưởng đối với thị trường trong nước và quốc tế.

Tối ưu giá trị cho các bên liên quan

Khi có chiến lược đúng, các doanh nghiệp trong danh mục của SCIC tự tin đặt kế hoạch kinh doanh tăng trưởng cho năm 2024, được dự báo có nhiều khó khăn.

Ông Vũ Anh Tuấn cho biết, Bảo Minh sẽ đặt trọng tâm ở các khách hàng hiện hữu, khách hàng trung thành, kiên quyết không để mất nhóm

khách hàng này. Đồng thời, đa dạng hóa sản phẩm bảo hiểm, đặc biệt là khai thác tiềm năng các sản phẩm bán lẻ, sản phẩm kinh doanh qua môi trường mạng.

Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHCĐ Bảo Minh thông qua đặt mục tiêu tăng trưởng so với năm 2023, ROE ít nhất 10% và cổ tức bằng tiền mặt 10%.

Vinare cũng đặt mục tiêu tăng trưởng với lợi nhuận trước thuế là 505 tỷ đồng, tăng 6,6% so với năm 2023. Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức của năm 2024 là 20% (10% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu).

Với FPT Telecom, bên cạnh 3 trung tâm dữ liệu đang vận hành, doanh nghiệp đầu tư thêm 2 trung tâm mới tại Thủ Đức và Khu đô thị công nghệ FPT Đà Nẵng.

Đồng thời đẩy mạnh tìm kiếm phương án hợp tác để đầu tư các dự án lớn như cáp biển trung tâm dữ liệu,... nhằm một mặt giảm thiểu chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ và mặt khác đem lại những giá trị lớn cho công ty về kinh doanh dài hạn.

Cải thiện năng lực cạnh tranh cốt lõi, đảm bảo cho tầm nhìn phát triển dài hạn, bền vững, cho phép các doanh nghiệp tối đa hóa lợi ích của các bên liên quan, trong đó có cổ đông lớn SCIC. 

NGA ĐẦU TƯ 11 TRIỆU USD CÙNG CUBA NGHIÊN CỨU DƯỢC PHẨM

QUỸ ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP CỦA NGÀ (RDIF) VỪA CÔNG BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ 1 TỶ RUBLE ĐỂ TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ DƯỢC PHẨM CUBA (BIOCUBAFARMA) PHÁT TRIỂN CÁC LOẠI THUỐC CHỐNG LẠI BỆNH LÃO KHOA VÀ UNG THƯ.



Tập đoàn dược phẩm BioCubaFarma.

Quỹ đầu tư trực tiếp của Nga (RDIF) vừa công bố kế hoạch đầu tư 1 tỷ ruble (tương đương 11,3 triệu USD) để Tập đoàn Công nghệ Sinh học và Dược phẩm Cuba (BioCubaFarma) phát triển các loại thuốc tiên tiến chống lại bệnh lão khoa và ung thư.

Theo phóng viên TTXVN tại La Habana, khoản đầu tư này là một phần trong các thỏa thuận hợp tác giữa RDIF và một liên doanh gồm BioCubaFarma và một số công ty dược phẩm của Nga trong khuôn khổ Diễn đàn Kinh tế Quốc tế diễn ra tại thành phố Saint Petersburg của Nga vừa qua.

Tổng giám đốc RDIF, ông Kiril Dmitriev, tuyên bố khoản đầu tư ban đầu này có thể tăng lên gấp 10 lần trong tương lai.

Theo ông Kiril Dmitriev, lĩnh vực y tế là một trong những ưu tiên chính của RDIF. Quỹ này đang tập trung thu hút các nhà sản xuất dược phẩm tốt nhất trên thế giới vào thị trường Nga nhằm nội địa hóa hoạt động nghiên cứu và sản xuất thuốc, thay thế hàng nhập khẩu và tạo cơ sở sản xuất trong nước.

BioCubaFarma đã trở thành đối tác đầu tiên của RDIF ở Cuba. Tập đoàn chuyên nghiên cứu, phát triển, sản xuất và tiếp thị dược phẩm, hệ thống chẩn đoán, thiết bị và dịch vụ công nghệ cao này đang cùng một số doanh nghiệp phát triển tại Nga thuốc điều trị bệnh Parkinson và các bệnh ung thư.

Bên cạnh đó, BioCubaFarma, gồm 46 công ty, 20 đơn vị khoa học và công nghệ, 115 cơ sở sản xuất, hơn 19.000 nhân viên, cũng có các thỏa thuận phát triển sản phẩm sáng tạo với Viện Hàn lâm Khoa học và nhiều viện nghiên cứu khoa học chủ chốt của Nga.

Nga là một trong 10 đối tác thương mại hàng đầu của Cuba và cả hai nước đều xác định mối quan hệ song phương là chiến lược.

Cuba và Nga đã ký hàng chục thỏa thuận trong các lĩnh vực khác nhau nhằm tăng cường quan hệ kinh tế. Theo số liệu chính thức của Nga, trao đổi thương mại song phương năm 2023 đạt 450 triệu USD, tăng gấp 9 lần so với năm trước đó. 🇷🇺🇨🇺

Nguồn: Vietnamplus

QUỸ KUWAIT TÀI TRỢ HƠN 100 TRIỆU USD CHO CUBA CẢI TẠO HỆ THỐNG THỦY LỢI

THEO PHÒNG VIÊN TTXVN TẠI LA HABANA, TRONG 20 NĂM QUA, QUỸ KUWAIT PHÁT TRIỂN KINH TẾ ARAB (KFAED - QUỸ KUWAIT) ĐÃ TÀI TRỢ 102 TRIỆU USD CHO CÁC DỰ ÁN CẢI TẠO HỆ THỐNG THỦY LỢI Ở 3 TỈNH ĐÔNG DÂN NHẤT CỦA CUBA LÀ SANTIAGO DE CUBA, HOLGUÍN VÀ LA HABANA.

Thông tấn xã Cuba (ACN) đưa tin 1,45 triệu người, tương đương hơn 10% dân số của đảo quốc Caribe này, đã được hưởng lợi từ khoản tài trợ nêu trên. Đến thời điểm hiện tại, 85% công việc đã được triển khai.

Bên cạnh việc sửa chữa đường ống và cống dẫn nước, dự án cải tạo hệ thống thủy lợi còn bao gồm việc nghiên cứu giải pháp toàn diện chống lũ lụt ở đê biển dọc thủ đô La Habana, xây dựng thêm bể chứa nước, cải tạo mạng lưới cấp nước và nhà máy xử lý nước.

Đại sứ Kuwait tại Cuba, ông Adel Mubarak Farjan Al-Adgham, cho biết quỹ Kuwait đã bắt đầu xây dựng các công trình thủy lợi ở nhiều địa phương Cuba từ năm 2003.

Theo dữ liệu từ Viện Tài nguyên Thủy lợi Quốc gia (INRH), tình trạng khan hiếm nước ảnh hưởng đến 450.000 người ở

Cuba, trong đó hơn 156.000 người không được tiếp cận đầy đủ do cơ sở hạ tầng kém và các vấn đề khác.

Chủ tịch INRH, ông Antonio Rodríguez, cho biết khoảng 2,07 triệu người Cuba được tiếp cận nguồn nước chỉ một lần trong 3 ngày hoặc hơn, đồng thời có 478 khu dân cư với hơn 2.000 cư dân đang gặp phải tình trạng không có mạng lưới đường ống dẫn nước. Chỉ riêng trong tháng 6 năm ngoái, INRH đã ghi nhận hơn 260 sự cố cấp thoát nước, ảnh hưởng đến hơn 380.000 người.

Chính phủ Cuba đã thực hiện 206 dự án, bao gồm các hoạt động đầu tư và bảo trì, cũng như có kế hoạch mua khoảng 1.390 thiết bị bơm nước nhằm giảm thiểu tình trạng thiếu nước nghiêm trọng tại quốc gia này trong những năm gần đây. 🇨🇺



Người dân trên phố ở La Habana, Cuba.

Nguồn: Tin tức Thông tấn xã Việt Nam

BỘ CÔNG THƯƠNG LÀM VIỆC VỚI ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP VÀ SCIC

SÁNG 12/6, BỘ CÔNG THƯƠNG VÀ ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC VỀ CHUYỂN GIAO QUYỀN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP.

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ và nhiệm vụ được giao, Bộ Công Thương đã tổ chức buổi làm việc với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn

Nhà nước (SCIC) về việc chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu của các doanh nghiệp từ Bộ Công Thương về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và SCIC.



Toàn cảnh buổi làm việc



Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên phát biểu tại buổi làm việc

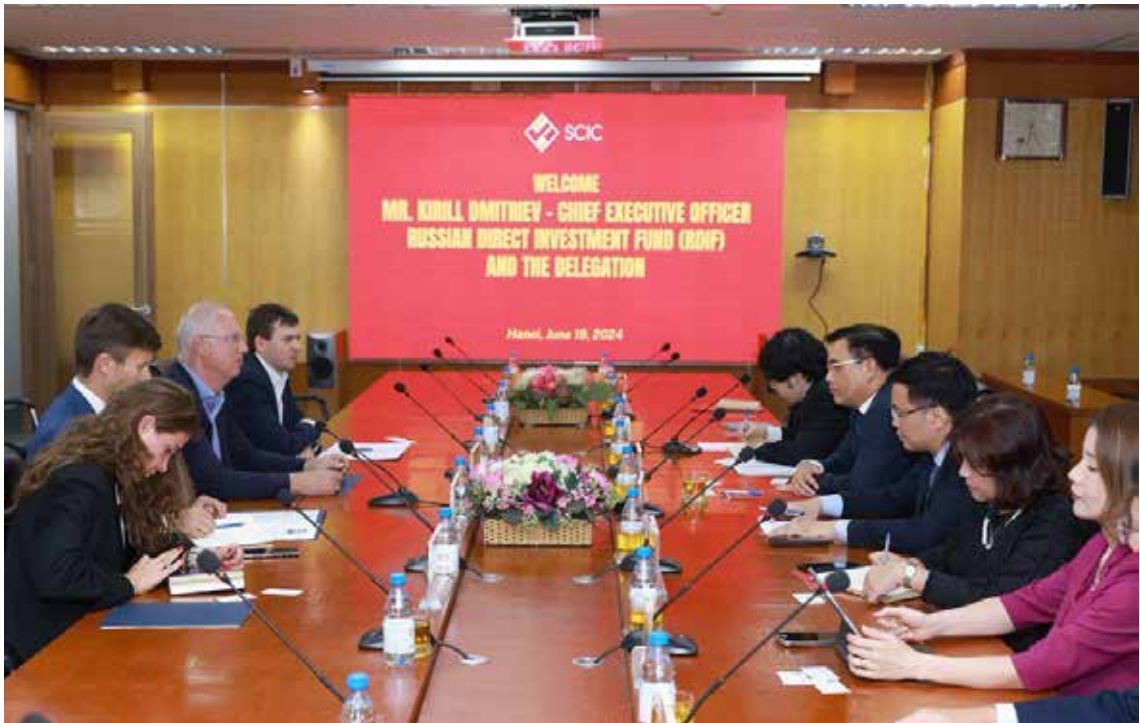
Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên và Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp Nguyễn Hoàng Anh chủ trì buổi làm việc. Tham dự cuộc họp có Thứ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thắng, các đồng chí Đỗ Hữu Huy, Nguyễn Cảnh Toàn - Phó chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC Nguyễn Chí Thành.

Tại buổi làm việc, sau khi nghe báo cáo và ý kiến của các đơn vị, Bộ Công Thương và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã thống nhất sẽ tiếp tục phối hợp toàn diện, chặt chẽ hơn nữa, nhất là trên các lĩnh vực xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, quy định pháp luật, các đề án, chương trình, dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương và Ủy ban; phối hợp chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực Công Thương tháo gỡ các khó khăn, xử lý vướng mắc nhằm phát triển sản xuất, kinh doanh, trước mắt, tập trung triển khai các dự án trọng điểm trong lĩnh vực năng lượng, khoáng sản đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng.

Lãnh đạo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đánh giá cao sự ủng hộ, hợp tác, giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo Bộ Công Thương, các đơn vị chức năng thuộc Bộ Công Thương trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào các dự án quan trọng trong các lĩnh vực năng lượng (điện, than, dầu khí, xăng dầu), công nghiệp (thuốc lá, hóa chất), xúc tiến thương mại, phát triển thị trường...

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và SCIC đã thống nhất chủ trương, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các bên sẽ phối hợp thực hiện công tác bàn giao toàn bộ các doanh nghiệp do Bộ Công Thương đang làm đại diện chủ sở hữu sang Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và SCIC.

Đồng thời, tiếp tục phối hợp hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo toàn vốn Nhà nước. 💎



Toàn cảnh buổi làm việc

CHỦ TỊCH HĐQT SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN CHUYÊN GIA CỦA QUỸ ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP LIÊN BANG NGA

NGÀY 19 THÁNG 6 NĂM 2024, TRONG KHUÔN KHỔ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA TỔNG THỐNG NGA VLADIMIR PUTIN TẠI VIỆT NAM, ĐOÀN CHUYÊN GIA CỦA QUỸ ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP LIÊN BANG NGA (RDIF) ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC TRỰC TIẾP VỚI ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) NHẪM THÚC ĐẨY QUAN HỆ HỢP TÁC KINH TẾ GIỮA HAI BÊN.

Tham dự buổi làm việc, về phía SCIC có ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch HĐQT SCIC; ông Lê Thanh Tuấn, Phó Tổng Giám đốc SCIC cùng đại diện các đơn vị của SCIC. Về phía RDIF, có ông Kirill Dimitriev, Tổng giám đốc RDIF; ông

Fedor Susov, Giám đốc điều hành, Ban Đầu tư; ông Anton Urusov, Giám đốc điều hành, Ban Đầu tư; bà Ekaterina Shilina, Giám đốc, Ban quan hệ CP và Tổ chức quốc tế.

Tại buổi làm việc, SCIC đã chia sẻ và giới thiệu với RDIF

các cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp thuộc danh mục thoái vốn của SCIC, hay hợp tác trực tiếp với các doanh nghiệp của SCIC cho các dự án hai bên cùng quan tâm, và khả năng hợp tác trực tiếp giữa SCIC và RDIF để khai thác những cơ hội này.

Đồng thời, phía SCIC cũng bày tỏ mong muốn được tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm và tìm kiếm những cơ hội hình thành liên doanh, quỹ đầu tư chung với các nước Vùng Vịnh dựa trên kinh nghiệm bề dày và hợp tác thành công của RDIF với các đối tác ở khu vực này.

Về phía RDIF, ông Kirill Dimitriev đồng tình với những đề xuất của SCIC, giới thiệu về những thỏa thuận và

hợp tác thành công của RDIF với các nước Vùng Vịnh của RDIF và sẵn sàng hỗ trợ SCIC kết nối với các đối tác thông qua mối quan hệ của quỹ đầu tư RDIF với các Quỹ đầu tư của các nước Vùng Vịnh để tối đa hóa nguồn vốn và tạo ra nhiều mối quan hệ và hợp tác giữa các quỹ đầu tư nhà nước.

RDIF cũng bày tỏ sự quan tâm đến khả năng hợp tác trong các lĩnh vực như: chuyển giao công nghệ, nghiên cứu đầu tư cho các dự án công nghệ cao, chuyển đổi số trong đó có lĩnh vực ngân hàng số, trí tuệ nhân tạo (AI), hay về công nghệ sinh học, sản xuất và xuất khẩu được phẩm từ Việt Nam sang LB Nga và ngược lại. Ngoài ra ông Dmitriev cũng đề cập đến việc đầu tư cho những dự án liên quan đến nông nghiệp và an ninh lương thực trong việc hợp tác với các đối tác vùng vịnh.

Ông Kirill Dimitriev cũng đồng tình với ý tưởng thành lập một cơ chế đầu tư chung tại Việt Nam để khám phá các cơ hội này, thông qua các quỹ đầu tư RDIF với các nước Vùng Vịnh để tối đa hóa nguồn vốn và tạo ra nhiều các mối quan hệ và hợp tác giữa các quỹ đầu tư nhà nước. 🇷🇺

SCIC tặng quà và chụp ảnh lưu niệm cùng đoàn công tác của RDIF

Trước đó, năm 2016, SCIC và RDIF đã ký Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU). Theo đó, hai bên cam kết chia sẻ kinh nghiệm, các nguồn lực của RDIF và SCIC vì lợi ích cao nhất của mỗi bên. Các bên cùng xem xét các cơ hội đầu tư cho từng dự án trên cơ sở kế hoạch dự án và việc thẩm định dự án được xem xét và phê duyệt bởi các cơ quan có thẩm quyền từ cả hai phía.

Bên cạnh đó, MOU cũng tạo nền tảng để RDIF và SCIC đầu tư vào các dự án quan trọng, các hoạt động thương mại song phương hoặc các công ty, quá trình cổ phần hóa hoặc toàn cầu hóa, các dự án liên quan đến Việt Nam - Nga và các cơ hội khác mà các bên cho là phù hợp.

Một vài hình ảnh tại buổi làm việc:



SCIC CÔNG BỐ VÀ TRAO QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY

NGÀY 1/7/2024, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) ĐÃ TỔ CHỨC LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH SỐ 38/QĐ-ĐTKDV.HĐTV VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 39/QĐ-ĐTKDV.HĐTV NGÀY 19/6/2024 CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY VỀ VIỆC BỔ NHIỆM CÓ THỜI HẠN CHỨC VỤ PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC SCIC ĐỐI VỚI ĐỒNG CHÍ VŨ TRÍ THỨC, KẾ TOÁN TRƯỞNG SCIC VÀ ĐỒNG CHÍ LÊ THỊ HOÀI DIỄM, GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH MIỀN TRUNG.



Đồng chí Vũ Trí Thức, Kế toán trưởng SCIC và đồng chí Lê Thị Hoài Diễm, Giám đốc Chi nhánh miền Trung nhận Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc SCIC

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Nguyễn Chí Thành - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐTV đã chúc mừng đồng chí Vũ Trí Thức và đồng chí Lê Thị Hoài Diễm được HĐTV giao nhiệm vụ Phó Tổng giám đốc SCIC đồng thời chúc mừng SCIC đã tiếp tục kiện toàn nhân sự chủ chốt các chức danh lãnh đạo của Tổng công ty. Đồng chí Nguyễn Chí Thành tin tưởng rằng trên cương vị Phó Tổng Giám đốc SCIC, đồng chí Thức và đồng chí Diễm sẽ phát huy trình độ, năng lực chuyên môn, kết hợp lý luận và kinh nghiệm

thực tiễn trong quá trình công tác, duy trì sự đoàn kết, thống nhất trong Ban Lãnh đạo SCIC để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Phát biểu nhận nhiệm vụ, đồng chí Vũ Trí Thức cảm ơn Ban Lãnh đạo SCIC đã tin tưởng, tin nhiệm giao cho đồng chí trọng trách mới. Đồng chí Vũ Trí Thức khẳng định sẽ luôn nỗ lực hết sức mình, đem hết trí tuệ, tâm huyết và những kinh nghiệm đúc rút của bản thân trong quá trình công tác từ trước đến nay để cùng tập

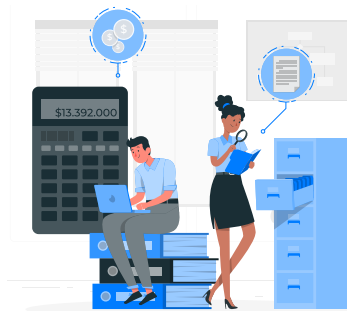
thể Ban lãnh đạo Tổng công ty quyết tâm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, đóng góp vào thành công chung của Tổng công ty.

Cũng tại buổi lễ, đồng chí Lê Thị Hoài Diễm đã bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc đến Ban Lãnh đạo SCIC đã tin nhiệm trao trọng trách mới; đồng thời đồng chí mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ, quan tâm chỉ đạo của Ban Lãnh đạo, sự phối hợp, giúp đỡ của lãnh đạo các đơn vị trong quá trình công tác sắp tới. 🍀

**NGHỊ ĐỊNH SỐ
64/2024/NĐ-CP
NGÀY 17/06/2024 CỦA
CHÍNH PHỦ GIA HẠN
THỜI HẠN NỘP THUẾ
GIÁ TRỊ GIA TĂNG,
THUẾ THU NHẬP
DOANH NGHIỆP, THUẾ
THU NHẬP CÁ NHÂN
VÀ TIỀN THUÊ ĐẤT
TRONG NĂM 2024**

Ngày 17/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 64/2024/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý của Nghị định này:

- Đối với thuế giá trị gia tăng (trừ thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu):
 - Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp (bao gồm cả số thuế phân bổ cho các địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính, số thuế nộp theo từng lần phát sinh) của kỳ tính thuế từ tháng 5 đến tháng 9/2024 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý II/2024, quý III/2024 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) của các doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn;
 - Thời gian gia hạn là 05 tháng



đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 5/2024, tháng 6/2024 và quý II/2024, thời gian gia hạn là 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7/2024, thời gian gia hạn là 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8/2024, thời gian gia hạn là 02 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 9/2024 và quý III/2024.

2. Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý II kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024 của doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn;
- Thời gian gia hạn là 03 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế;
- Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn có các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế thu nhập doanh nghiệp riêng với cơ quan thuế quản lý trực

tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Đối với thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phải nộp phát sinh năm 2024 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế, lĩnh vực nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều 3 Nghị định 64/2024/NĐ-CP;
- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này chậm nhất là ngày 30/12/2024.

4. Đối với tiền thuê đất:

- Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với 50% số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2024 (số phải nộp kỳ thứ hai năm 2024) của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được gia hạn đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm;
- Thời gian gia hạn là 02 tháng kể từ ngày 31/10/2024.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2024. 🇻🇳



**NGHỊ ĐỊNH SỐ
72/2024/NĐ-CP
NGÀY 30/06/2024
CỦA CHÍNH PHỦ QUY
ĐỊNH CHÍNH SÁCH
GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ
GIA TĂNG THEO NGHỊ
QUYẾT 142/2024/QH15
NGÀY 29/6/2024 CỦA
QUỐC HỘI**

Ngày 30/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 72/2024/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội. Cụ thể như sau:

1. Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng sẽ được áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% (còn

8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

- Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất;
- Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt;
- Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin;
- Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai

thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 72/2024/NĐ-CP, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. 🏆



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

BẢN TIN SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Lê Thanh Tuấn** - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung: **Đàm Thúy Nga** - Trưởng Ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: **Trần Hoàng Ly** - Phó Ban Đối ngoại Truyền thông • Trình bày thiết kế mỹ thuật: **Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)**

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136 • Email: bantin@scic.vn • Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội